

<p>+ Nhận xét, đánh giá. 2. Bài mới: 29' <i>a/ Giới thiệu bài: 1'</i> + Nêu MĐYC tiết học. <i>b/ Hướng dẫn bài: 10'</i> + Bài văn: <i>Bãi ngô</i> - Bài văn gồm mấy đoạn? Nội dung từng đoạn nói về điều gì?</p> <p>+ Đọc bài văn: <i>Cây mai tứ quý</i> - Bài văn trên có mấy đoạn? - Nêu nội dung từng đoạn?</p> <p>- Nêu cấu tạo bài văn miêu tả? + Rút ghi nhớ như SGK <i>c/ Luyện tập: 17'</i> Bài 1: Đọc bài: <i>Cây gạo</i> - Cây gạo được miêu tả theo trình tự như thế nào?</p> <p>Bài 2: Lập dàn ý miêu tả cây ăn quả + Dán một số tranh, ảnh cây ăn quả. + Theo dõi, hướng dẫn lớp nhận xét.</p> <p>3. Củng cố, dặn dò: 3' + Hệ thống bài học. + Về nhà học bài. Chuẩn bị bài: <i>LT quan sát cây cối</i> + Nhận xét tiết học.</p>	<p>+ Lắng nghe, xác định nhiệm vụ.</p> <p>+ 1 HS đọc, lớp đọc thầm – TLCH . Đ1: giới thiệu bao quát bãi ngô, cây ngô nhỏ, lớn. . Đ2: tả hoa và búp ngô non . Đ3: tả hoa, lá ngô – bắp ngô ... thu hoạch +1 HS đọc, lớp đọc thầm – TLCH + 3 đoạn: . Đ1: giới thiệu bao quát cây mai . Đ2: tả cánh hoa, trái cây. . Đ3: nêu cảm nghĩ của người tả. + Vài HS nêu + 2 HS đọc</p> <p>+ Đọc thầm và làm bài. + Thời kì phát triển của bông gạo, từ lúc hoa còn đỏ mọng- hoa hết – quả gạo ... + Tự chọn một cây ăn quả quen thuộc + Tự lập dàn ý 1 trong 2 cách tả + Nói tiếp nhau đọc dàn ý. + Nhận xét đánh giá</p> <p>+ Lắng nghe.</p>
--	--

Bài 42

**KHOA HỌC
 SỰ LAN TRUYỀN ÂM THANH**

I. Mục tiêu

- Nêu ví dụ chứng tỏ âm thanh có thể truyền qua chất khí, chất lỏng, chất rắn.

II. Đồ dùng dạy học

HS chuẩn bị theo nhóm:

- 2 lon sữa bò, giấy vụn, 2 miếng ni lông, dây chun, dây đồng hoặc dây gai, túi ni lông, đồng hồ để bàn, chậu nước, trống nhỏ.
- Các mẫu giấy ghi thông tin.

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
-------------------------	------------------

<p>1. ổn định 1'</p> <p>2. .KTBC 4' -GV gọi HS lên KTBC: +Mô tả một thí nghiệm mà em biết để chứng tỏ rằng âm thanh do các vật rung động phát ra. -Gọi HS nhận xét thí nghiệm bạn nêu. -GV nhận xét .</p> <p>3.Bài mới 25'</p> <p>a) <i>Giới thiệu bài</i></p> <p>-GV hỏi: +Tại sao ta có thể nghe thấy được âm thanh?</p> <p>-Gv: âm thanh do các vật rung động phát ra. Tai ta nghe được âm thanh là do rung động từ vật phát ra âm thanh lan truyền qua các môi trường và truyền đến tai ta. Sự lan truyền của âm thanh có gì đặc biệt, chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay.</p> <p>➤ Hoạt động 1: Sự lan truyền âm thanh trong không khí.</p> <p>-GV hỏi : Tại sao khi gõ trống, tai ta nghe được tiếng trống ?</p> <p>+Sự lan truyền của âm thanh đến tai ta như thế nào ? Chúng ta cùng tiến hành làm thí nghiệm.</p> <p>-Yêu cầu HS đọc thí nghiệm trang 84.</p> <p>-Gọi HS phát biểu dự đoán của mình.</p> <p>-Để kiểm tra xem các bạn dự đoán kết quả có đúng không, chúng ta cùng tiến hành làm thí nghiệm.</p> <p>-Tổ chức cho HS làm thí nghiệm trong nhóm. Lưu ý HS: giờ trống ở phía trên ống, mặt trống song song với tấm ni lông bọc miệng ống, cách miệng ống từ 5-10 cm.</p> <p>+Khi gõ trống, em thấy có hiện tượng gì xảy ra ?</p>	<p>Hát</p> <p>-HS nhận xét thí nghiệm của từng bạn.</p> <p>-HS trả lời theo suy nghĩ của bản thân: +Vì tai ta nghe thấy sự rung động của vật. +Vì âm thanh lan truyền trong không khí và vọng đến tai ta.</p> <p>-HS nghe.</p> <p>+Khi đặt dưới ống một cái ống bơ, miệng ống bơ bọc ni lông trên đó rắc ít giấy vụn và gõ trống ta thấy các mẫu giấy vụn nảy lên, tai ta nghe thấy tiếng trống. +Khi gõ trống ta còn thấy tấm ni lông rung.</p> <p>-Lắng nghe.</p> <p>-HS làm thí nghiệm cho nhóm quan sát. 1 HS bê trống, 1 HS gõ trống. Các thành viên quan sát hiện tượng , trao đổi và trả lời câu hỏi.</p> <p>+Khi gõ trống em thấy tấm ni lông rung lên làm các mẫu giấy vụn chuyển động, nảy lên, mặt trống rung và nghe thấy tiếng trống.</p> <p>+Tấm ni lông rung lên là do âm thanh từ mặt trống rung động truyền tới.</p> <p>+Giữa mặt ống bơ và trống có không khí</p>
---	---

<p>+Vì sao tấm ni lông rung lên ?</p> <p>+Giữa mặt ống bơ và trống có chất gì tồn tại ? Vì sao em biết ?</p> <p>+Trong thí nghiệm này, không khí có vai trò gì trong việc làm cho tấm ni lông rung động ?</p> <p>+Khi mặt trống rung, lớp không khí xung quanh như thế nào ?</p> <p>-Kết luận: Mặt trống rung động làm cho không khí xung quanh cũng rung động. Rung động này lan truyền trong không khí. Khi rung động lan truyền tới miệng ống sẽ làm cho tấm ni lông rung động và làm cho các mẫu giấy chuyển động. Tương tự như vậy, khi rung động lan truyền tới tai ta, sẽ làm màng nhĩ rung động, nhờ đó ta có thể nghe được âm thanh.</p> <p>-Gọi HS đọc mục Bạn cần biết trang 84.</p> <p>+Nhờ đâu mà người ta có thể nghe được âm thanh ?</p> <p>+Trong thí nghiệm trên âm thanh lan truyền qua môi trường gì ?</p> <p>-GV giới thiệu: Để hiểu hơn về sự lan truyền của rung động chúng ta cùng làm thí nghiệm.</p> <p>-GV nêu thí nghiệm: Có 1 chậu nước, dùng một ca nước đổ vào giữa chậu.</p> <p>+Theo em , hiện tượng gì sẽ xảy ra trong thí nghiệm trên ?</p> <p>-GV yêu cầu HS làm thí nghiệm.</p> <p>-GV nêu: Sóng nước từ giữa chậu lan ra khắp chậu đó cũng là sự lan truyền rung động. Sự lan truyền rung động trong không khí cũng tương tự như vậy.</p> <p>➤Hoạt động 2: âm thanh lan truyền qua chất lỏng, chất rắn.</p>	<p>tồn tại. Vì không khí có ở khắp mọi nơi, ở trong mọi chỗ rỗng của vật.</p> <p>+Trong thí nghiệm này không khí là chất truyền âm thanh từ trống sang tấm ni lông, làm cho tấm ni lông rung động.</p> <p>+Khi mặt trống rung, lớp ni lông cũng rung động theo.</p> <p>-HS lắng nghe.</p> <p>-2 HS đọc thành tiếng, cả lớp đọc thầm theo.</p> <p>+Ta có thể nghe được âm thanh là do sự rung động của vật lan truyền trong không khí và lan truyền tới tai ta làm cho màng nhĩ rung động.</p> <p>+âm thanh lan truyền qua môi trường không khí.</p> <p>-HS nghe GV phổ biến cách làm thí nghiệm và chuẩn bị đồ dùng.</p> <p>-HS trả lời theo suy nghĩ.</p> <p>-Làm thí nghiệm theo nhóm.</p> <p>-HS trả lời theo hiện tượng đã quan sát được:</p> <p>+Có sóng nước xuất hiện ở giữa chậu và lan rộng ra khắp chậu.</p> <p>-Nghe giảng.</p> <p>-HS lắng nghe.</p> <p>-Quan sát, từng HS lên áp tai vào thành chậu, lắng nghe và nói kết quả thí nghiệm.</p> <p>+Em nghe thấy tiếng chuông đồng hồ kêu.</p>
--	---

<p>-GV nêu: âm thanh lan truyền được qua không khí. Vậy âm thanh có thể lan truyền qua chất rắn, chất lỏng được không, chúng ta cùng tiến hành làm thí nghiệm.</p> <p>-GV tổ chức cho HS hoạt động cả lớp. GV dùng chiếc ni lông buộc chặt chiếc đồng hồ đang đồ chuông rồi thả vào chậu nước. Yêu cầu 3 HS lên áp tai vào thành chậu, tai kia bịt lại và trả lời xem các em nghe thấy gì ?</p> <p>-GV hỏi HS:</p> <p>+Hãy giải thích tại sao khi áp tai vào thành chậu, em vẫn nghe thấy tiếng chuông đồng hồ kêu mặc dù đồng hồ đã bị buộc trong túi nilon.</p> <p>+Thí nghiệm trên cho thấy âm thanh có thể lan truyền qua môi trường nào ?</p> <p>+Các em hãy lấy những ví dụ trong thực tế chứng tỏ sự lan truyền của âm thanh qua chất rắn và chất lỏng.</p> <p>-GV nêu kết luận: âm thanh không chỉ truyền được qua không khí, mà truyền qua chất rắn, chất lỏng. Ngày xưa, ông cha ta còn áp tai xuống đất để nghe tiếng vó ngựa của giặc, đoán xem chúng đi tới đâu, nhờ vậy ta có thể đánh tan lũ giặc.</p> <p>➤Hoạt động 3: âm thanh yếu đi hay mạnh lên khi lan truyền ra xa.</p> <p>-Hỏi : Theo em khi lan truyền ra xa âm thanh sẽ yếu đi hay mạnh lên ?</p> <p>-GV nêu: Muốn biết âm thanh yếu đi hay mạnh lên khi lan truyền ra xa chúng ta cùng làm thí nghiệm.</p> <p>➤Thí nghiệm 1:</p> <p>-GV nêu: Cô sẽ vừa đánh trống vừa đi lại, cả lớp hãy lắng nghe xem tiếng trống sẽ to hay nhỏ đi nhé !</p> <p>-GV cầm trống vừa đi ra cửa lớp vừa đánh sau đó lại đi vào lớp.</p> <p>+Khi đi xa thì tiếng trống to hay nhỏ đi ?</p>	<p>-HS trả lời.</p> <p>+Khi đã buộc chặt đồng hồ trong túi nilon rồi thả vào chậu nước ta vẫn nghe thấy tiếng chuông khi áp tai vào thành chậu là do tiếng chuông đồng hồ lan truyền qua túi nilon, qua nước, qua thành chậu và lan truyền tới tai ta.</p> <p>+âm thanh có thể lan truyền qua chất lỏng, chất rắn.</p> <p>-HS phát biểu theo kinh nghiệm của bản thân:</p> <p>+Cá có thể nghe thấy tiếng chân người bước trên bờ, hay dưới nước để lẩn trốn.</p> <p>+Gõ thước vào hộp bút trên mặt bàn, áp tai xuống mặt bàn, bịt tai kia lại, vẫn nghe thấy tiếng gõ.</p> <p>+áp tai xuống đất, có thể nghe tiếng xe cộ, tiếng chân người đi.</p> <p>+Ném hòn gạch xuống nước, ta vẫn nghe tiếng rơi xuống của hòn gạch ...</p> <p>-Lắng nghe.</p> <p>-HS trả lời theo suy nghĩ.</p> <p>-HS nghe.</p> <p>-Lắng nghe.</p> <p>+Khi đi ra xa thì tiếng trống nhỏ đi.</p> <p>-HS nghe GV phổ biến cách làm sau đó thực hiện thí nghiệm theo nhóm.</p> <p>+Khi đưa ống bơ ra xa thì tấm ni lông rung động nhẹ hơn, các mẫu giấy vụn cũng chuyển động ít hơn.</p> <p>+Khi truyền ra xa thì âm thanh yếu đi vì rung động truyền ra xa bị yếu đi.</p> <p>-HS lấy VD theo kinh nghiệm của bản thân.</p> <p>+Khi ô tô đứng gần ta nghe thấy tiếng còi to, khi ô tô đi xa dần ta nghe tiếng còi</p>
---	---

<p>➤Thí nghiệm 2:</p> <p>-GV nêu: Sử dụng trống, ống bơ, ni lông, giấy vụn và làm thí nghiệm như thế ở hoạt động 1. Sau đó bạn cầm ống bơ đưa ống ra xa dần.</p> <p>+Khi đưa ống bơ ra xa em thấy có hiện tượng gì xảy ra ?</p> <p>+Qua hai thí nghiệm trên em thấy âm thanh khi truyền ra xa thì mạnh lên hay yếu đi và vì sao ?</p> <p>+GV yêu cầu: hãy lấy các VD cụ thể để chứng tỏ âm thanh yếu dần đi khi lan truyền ra xa nguồn âm.</p> <p>-GV nhận xét, tuyên dương HS lấy VD đúng, có hiểu biết về sự lan truyền âm thanh khi ra xa nguồn âm thì yếu đi.</p> <p>3.Củng cố: 4'</p> <p>-GV cho HS chơi trò chơi: “Nói chuyện qua điện thoại”</p> <p>-GV nêu cách chơi:</p> <p>+Dùng 2 lon sữa bò đục lỗ phía dưới rồi luồn sợi dây đồng qua lỗ nối 2 ống bơ lại với nhau.</p> <p>+HS lên nói chuyện: 1 HS áp tai vào lon sữa bò, 1 HS nói vào miệng lon sữa bò còn lại.</p> <p>-GV yêu cầu HS nói nhỏ sao cho người bên cạnh không nghe thấy. Sau đó hỏi xem HS áp tai vào miệng lon sữa bò đã nghe thấy bạn nói gì.</p> <p>-GV tổ chức cho nhiều lượt HS chơi, cứ 2 HS nói chuyện thì có 1 HS đứng cạnh HS nói giám sát xem bạn có nói nhỏ không. Nếu HS giám sát nghe thấy thì người chơi bị phạm luật và dừng cuộc nói chuyện.</p> <p>-Nhận xét, tuyên dương những đôi bạn đã trò chuyện thành công.</p> <p>+Khi nói chuyện điện thoại, âm thanh truyền qua những môi trường nào ?</p> <p>4.Dặn dò: 1'</p> <p>-Về học bài và chuẩn bị bài tiết sau.</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p>	<p>nhỏ dần đi.</p> <p>+ở trong lớp nghe bạn đọc bài rõ, ra khỏi lớp nghe thấy bạn đọc bé và đi quá xa thì không nghe thấy gì nữa.</p> <p>+Ngồi gần đài nghe tiếng nhạc to, đi xa dần nghe tiếng nhạc nhỏ đi...</p> <p>-HS nghe GV phổ biến cách chơi.</p> <p>-HS lên thực hiện trò chơi.</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ - TUẦN 21

I. MỤC TIÊU:

- HS rút ra được những ưu điểm cần phát huy và những khuyết điểm cần khắc phục ở tuần 21
- Xây dựng kế hoạch tuần 22 và thời gian tiếp theo.

II. CHUẨN BỊ: HS tự nhận xét đánh giá bản thân.

III. HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định lớp: 5' SHVN</p> <p>2. Nội dung sinh hoạt: 15'</p> <p>a/ Tổng kết đánh giá các mặt HĐ trong tuần:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tổ chức HD HS làm việc. TT điều khiển các bạn trong tổ nhận xét các mặt HĐ của tổ trong tuần, sau đó báo cáo kết quả. <p>+ Đánh giá chung tất cả các mặt hoạt động.</p> <p>b/ Bình xét thi đua trong tuần:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Nhận xét, tuyên dương, khen ngợi.+ Nhắc nhở, nghiêm khắc phê bình biểu hiện lệch lạc trong HT và SH.+ Xét thi đua và treo cờ. <p>c/ Xây dựng kế hoạch tuần 22</p> <ul style="list-style-type: none">. TT củng cố duy trì nề nếp lớp trước tết. Chú trọng việc KT và truy bài đầu giờ. (10' SHCN). TT duy trì PTTĐ "Rèn chữ đẹp - giữ vở sạch".. Chấp hành tốt ATGT và ANHĐ trong dịp tết. Phòng chống cháy nổ, dịch bệnh, ATTP.. TT chăm sóc chậu hoa, VS trường lớp theo khu vực được phân công.+ Yêu cầu thảo luận tìm biện pháp thực hiện. <p>3. Nhận xét tiết sinh hoạt:</p>	<p>LPVTM điều khiển</p> <ul style="list-style-type: none">+ LT điều khiển lớp SH- Các tổ sinh hoạt- TT báo cáo KQ, cả lớp nhận xét bổ sung thêm (nếu có)- Cán sự lớp nhận xét các mặt.- LT nhận xét chung.+ Chú ý lắng nghe+ Bầu chọn tổ, cá nhân đạt thành tích trong tuần. <p>Lắng nghe</p> <p>Lắng nghe</p>